

BÁO CÁO

kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”

Thực hiện Công văn số 1364-CV/HU ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Huyện ủy về việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”, Đảng ủy xã Lục Bình báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC HỌC TẬP, QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW

1. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW

Sau khi có nghị quyết của Trung ương; Tỉnh, Huyện có kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết. Đảng ủy đã ban hành kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn xã đúng chủ trương của Đảng, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Chính quyền, Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể xã, các chi bộ đều tổ chức phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện và tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân theo tinh thần đổi mới, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả.

2. Việc tổ chức nghiên cứu, học tập quán triệt Nghị quyết 37-NQ/TW

Việc tổ chức nghiên cứu, học tập quán triệt Nghị quyết 37-NQ/TW được cấp ủy chỉ đạo thông qua sinh hoạt các đoàn thể và sinh hoạt định kỳ chi bộ tổng số tổ chức 12 hội nghị có 126 cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên tham gia.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết việc thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW

Đảng ủy đã bổ sung nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030” vào kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm của cấp ủy và của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Tổ chức kiểm tra, giám sát chung với kiểm tra các nhiệm vụ kinh tế- xã hội ở địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHƯƠNG CHÂM, NHIỆM VỤ VÀ NỘI DUNG ĐỊNH HƯỚNG CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW

1. Đánh giá việc thực hiện phương châm công tác lý luận

Ở cấp xã chủ yếu là học tập công tác lý luận cơ bản là đánh giá việc thực hiện các phương châm công tác lý luận về kiên trì thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tinh hoa văn hóa dân tộc; bảo đảm nguyên tắc lý luận gắn với thực tiễn; kết hợp chặt chẽ giữa tổng kết thực tiễn với

nghiên cứu lý luận, giữa nghiên cứu cơ bản với nghiên cứu ứng dụng nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Tổng kết thực tiễn những vấn đề lớn, quan trọng trong nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước được tổ chức thực hiện ở địa phương, góp phần làm rõ, bổ sung, hoàn thiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy trên các lĩnh vực xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trong tình hình mới...

2. Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ công tác lý luận

Cấp ủy đã quán triệt trong cán bộ, đảng viên tiếp tục học tập việc đổi mới tư duy lý luận, tập trung nghiên cứu xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc hoạch định, phát triển các chủ trương, đường lối lớn của Đảng giai đoạn 2016 - 2021 của Đảng. Học tập các văn bản về nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, hoàn thiện hệ thống các quan điểm về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nâng cao năng lực khoa học phục vụ phát triển công tác lý luận, bảo đảm cung cấp các luận cứ khoa học, lý luận vững chắc cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

3. Đánh giá việc thực hiện các hướng nghiên cứu chủ yếu

Trong phạm vi của cấp xã, nghiên cứu lý luận nhằm đánh giá đúng kết quả đạt được; mô hình mới, cách làm hay; hạn chế, yếu kém; vấn đề khó khăn, vướng mắc cần giải quyết của từng lĩnh vực, chỉ rõ nguyên nhân của những hạn chế, bài học kinh nghiệm; đề xuất chủ trương, quan điểm, giải pháp tiếp tục giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra; có kiến nghị hợp lý khả thi với cấp ủy, chính quyền và cấp trên.

4. Đánh giá việc phát huy dân chủ trong công tác lý luận

Quán triệt trong Đảng bộ về triển khai thực hiện nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phải đảm bảo tính khoa học, phát huy dân chủ, đổi mới, sáng tạo; bảo đảm khách quan, trung thực, tiết kiệm và hiệu quả theo Quy định số 285-QĐ/TW, ngày 25/4/2015 “Về dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan đảng, nhà nước”; chấp hành tốt các quy định quy định đối với các hành vi bị cấm trong nghiên cứu lý luận chính trị (như trù dập, kỳ thị người có ý kiến, quan điểm khác tại các diễn đàn khoa học, áp đặt ý kiến, quy chụp...); thường xuyên tuyên truyền lên án các hành vi lợi dụng dân chủ tuyên truyền các quan điểm sai trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước... Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội, thăm dò dư luận xã hội... Hàng năm thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương.

5. Việc đổi mới nội dung, phương pháp, chương trình, giáo trình học tập, nghiên cứu lý luận chính trị

Cấp ủy luôn thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, phương pháp, chương trình, học tập, nghiên cứu lý luận chính trị theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên được duy trì thực hiện, cấp ủy tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân và định hướng dư luận theo đúng quan điểm, đường lối của Đảng, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

6. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Hằng năm Đảng ủy điều ban hành kế hoạch thực hiện Kế hoạch của Ban chỉ đạo 35 cấp huyện, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong cấp ủy, bí thư các chi bộ trực thuộc; ban hành các văn bản về thi viết chính luận Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch; chỉ đạo Ban Tuyên giáo Đảng ủy tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo, định hướng công tác đấu tranh phản bác, ngăn chặn các thông tin xấu. Quản lý và định hướng thông tin; công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cảnh giác với âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

III. NHỮNG HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Hạn chế, nguyên nhân

Công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị chưa được triển khai sâu rộng, thường xuyên trong Đảng và hệ thống chính trị. Công tác nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết, kết luận của Đảng chưa có nhiều đổi mới. Đấu tranh tư tưởng, lý luận, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chống âm mưu "diễn biến hòa bình" và sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng đạt kết quả chưa cao.

2. Bài học kinh nghiệm

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng về tuyên truyền, trong cán bộ đảng viên, cán bộ công chức, các tầng lớp Nhân dân để nâng cao nhận thức quan điểm của Đảng “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”.

Tuyên truyền làm chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 đáp ứng ngày càng tốt

hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu nghiên cứu và học tập của Nhân dân.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030.

2. Lòng ghép triển khai Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 08/02/2018 của Ban Bí thư về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới.

3. Tập trung nghiên cứu các chủ trương, tổng kết thực tiễn những vấn đề còn vướng mắc và đề xuất cơ chế, giải pháp tận dụng tối đa các lợi thế phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của xã.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phổ biến, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên trên Internet.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (Không có)

Trên đây là báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030” của Đảng ủy xã Lục Bình./.

Nơi nhận:

Gửi Bản giấy:

- Lưu Đảng ủy.

Gửi bản điện tử:

- Ban tuyên giáo Huyện ủy (B/c),

- TT.Đảng ủy,

- Các đồng chí Đảng ủy viên.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nông Thị Quyến

| | | | | | | | | | | | |
|------------------|------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|-----------|
| 2 | 2019 -2024 | | | | | | | | | | 05 |
| Tổng cộng | | | | | | | | | | | 09 |

Ghi chú:

1. Thống kê các văn bản chỉ đạo, triển khai riêng về NQ số 37; Không thống kê các công văn, văn bản chỉ đạo giải quyết các việc cụ thể. VD: công văn về việc đề nghị khen thưởng... lập phụ lục danh mục các văn bản cấp tỉnh đã ban hành.
2. Mục I: Ghi rõ ngày/tháng/năm ban hành văn bản triển khai đầu tiên ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã sau khi NQ ban hành.
3. Thời gian thống kê đến ngày 15/4/2024.

Biểu 2. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW

| Stt | Các cấp | Hội nghị trực tiếp | | Hội nghị trực tuyến | | | Lồng ghép | Hình thức khác |
|---------|-----------|--------------------|---------------------------|---------------------|-------------|---------------------------|-----------|----------------|
| | | Số cuộc | Số người tham gia học tập | Số cuộc | Số điểm cầu | Số người tham gia học tập | | |
| 1 | Cấp huyện | | | | | | | |
| 2 | Cấp xã | 12 | 126 | | | | X | |
| Tổng số | | 12 | 126 | | | | | |

Ghi chú:

1. Mục lồng ghép: Nếu có tổ chức quán triệt lồng ghép trong các hoạt động khác tích dấu X. Làm rõ nội dung báo cáo phương thức thực hiện lồng ghép.
2. Mục hình thức khác: Nếu tổ chức quán triệt bằng hình thức khác tích dấu X. Làm rõ trong báo cáo về các hình thức này.
3. Thời gian thống kê từ khi ban hành NQ đến ngày 15/4/2024.

Biểu 3. ĐẦU TƯ CHO CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU VÀ VẬN DỤNG KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

| Stt | Nội dung | Số lượng | Kinh phí đầu tư | Công trình/kết quả hội thảo được triển khai trong hoạch định chủ trương, chính sách trong thực tiễn | |
|---------|--|----------|-----------------|---|-------------|
| | | | | Số lượng | Chiếm tỉ lệ |
| 1 | Chương trình, Đề tài, Đề án nghiên cứu lý luận (theo 04 định hướng của NQ số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014) | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Hội thảo, tọa đàm khoa học về nghiên cứu, vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Tổng số | | 0 | 0 | 0 | 0 |

Ghi chú: Thời gian thống kê đến ngày 15/4/2024.

Biểu 4. VIỆC HỌC TẬP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

| Stt | Năm | Việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng LLCT | | Tỉ lệ cán bộ, đảng viên chủ động XD KH tự học tập LLCT | Tỷ lệ CB học tập bồi dưỡng, cập nhật kiến thức LLCT đối với lãnh đạo, quản lý theo quy định |
|------|-----------------------|--|--|--|---|
| | | Số lượng KH cấp tỉnh ban hành | Tỉ lệ cấp huyện ban hành KH (Ví dụ 100%) | | |
| 1 | Giai đoạn 2014 - 2018 | | | | |
| 2 | Giai đoạn 2019 - 2024 | | | | |
| Tổng | | | | | |

Ghi chú: Thời gian thống kê đến ngày 15/4/2024.

Biểu 5. VIỆC TỔ CHỨC TUYÊN TRUYỀN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

| STT | NỘI DUNG | SỐ LƯỢNG |
|---------------------------|--|------------|
| 1 | Chuyên trang, chuyên mục trên báo chí tuyên truyền về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch | 0 |
| 2 | Các fanpage, Facebook group, zalo group, các app, trang thông tin điện tử... | 01 fanpage |
| 3 | Xuất bản các ấn phẩm về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch | 0 |
| 4 | Tổ chức Kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện văn hóa, văn nghệ, triển lãm có liên quan | |
| 5 | Tổ chức trao đổi, đối thoại với các cá nhân có nhận thức khác với chủ trương, đường lối của Đảng theo Hướng dẫn số 55-HD/BTGTW ngày 21/12/2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương | 0 |
| Tổng các hoạt động | | |

Ghi chú: Thời gian thống kê đến ngày 15/4/2024.

Biểu 6. CÔNG TÁC KIỂM TRA, BÁO CÁO

| Stt | Năm | Công tác kiểm tra | | Công tác báo cáo | | |
|------|-----------------------|--|--|------------------|--------------------------|--------------|
| | | Số cuộc kiểm tra riêng về việc thực hiện NQ 37 | Số cuộc kiểm tra thực hiện NQ 37 lồng ghép với các nội dung khác | Báo cáo hằng năm | Báo cáo sơ kết, tổng kết | Báo cáo khác |
| 1 | Giai đoạn 2014 - 2018 | | | | X | |
| 2 | Giai đoạn 2019 - 2024 | | | | X | |
| Tổng | | | | | | |

Ghi chú:

1. Báo cáo hằng năm; Báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh dấu X nếu có Báo cáo.
2. Cột Báo cáo khác: Đánh dấu X nếu có các loại báo cáo khác. VD: Báo cáo sơ kết, Báo cáo chuyên đề... Có ghi chú tên từng loại Báo cáo.
3. Thời gian thống đến ngày 15/4/2024.
